

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 08/9/2026, nguyên đơn bà Văn Thị Mỹ H có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu khởi kiện bổ sung về việc bà H yêu cầu ông Huỳnh Văn Đ chia cho bà 50% giá trị văn nhà tại địa chỉ số B, khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể là 400.000.000 đồng. Bà H đồng ý giao lại căn nhà cho ông Đ quản lý sử dụng; Huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 01/4/2022 giữa bà Bùi Thị Kim H1, ông Huỳnh Văn Đ1, bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Huỳnh Văn Đ tặng cho tại thửa đất số 184, TĐĐ số 45, diện tích 2.034,4m², hợp đồng công chứng tại Văn phòng C1; Bà H yêu cầu chia tài sản chung đối với thửa đất số 184, công nhận cho bà H được nhận 300m² thuộc thửa đất số 184, diện tích 2.034,4m². Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Việc nguyên đơn rút đơn khởi kiện được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 429/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026, về việc “*Tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Văn Thị Mỹ H**, sinh năm 1986. CCCD số: 086186003565. Địa chỉ: Số B, khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Văn Thị Mỹ H có bà **Nguyễn Minh T1**, sinh năm 1979. CCCD số: 086179008979. Địa chỉ: Khu phố C, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (Theo văn bản uỷ quyền ngày 06/3/2026).

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm 1984. CCCD số: 086097005148. Địa chỉ: Số B, khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn ông Huỳnh Văn Đ có bà **Nguyễn Thị Nhựt T2**, sinh năm 1973. CCCD số: 089173000443. Địa chỉ: Số F L, phường L, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản uỷ quyền ngày 22/7/2026).

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Huỳnh Văn Đ là Luật sư **Nguyễn Thị Thùy C** của Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1972. CCCD số: 086172013900. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long

+ Bà **Huỳnh Thị Thanh T**, sinh năm 1977. CCCD số: 086177004346. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông **Huỳnh Văn Đ1**, sinh năm 1965. CCCD số: 086065013350. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long

+ Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1981. CCCD số: 086181002844. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông **Huỳnh Văn T3**, sinh năm 1975. CCCD số: 086075006185. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà **Huỳnh Thị Thu T4**, sinh năm 1969. Địa chỉ: khóm L, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Hoàn trả cho nguyên đơn bà Văn Thị Mỹ H số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo biên lai thu số 0009586 ngày 19/5/2026 và số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo biên lai thu số 0001338 ngày 31/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 1-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Điệp